

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST

Ngày 28 - 4 - 2020

V/v: Tranh chấp về hôn nhân
và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hoa;

2. Bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 149/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 về “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Đinh Đức L, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Phạm Hồng H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Th (thôn T cũ), xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 12 năm 2019; bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn anh Đinh Đức L; lời khai của bị đơn chị Phạm Hồng H và các tài liệu lưu trong hồ sơ, nội dung vụ án như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Đức L kết hôn với chị Phạm Hồng H tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam chứng nhận kết hôn ngày 08/7/2016.

Theo anh L trình bày: Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính nết không hợp

trong cuộc sống dẫn tới vợ chồng hay xảy ra cãi vã. Đến tháng 5/2017, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng nên đã sống ly thân nhau, đến tháng 11/2017 vợ chồng về đoàn tụ, chung sống với nhau được khoảng 05 ngày thì lại xảy ra mâu thuẫn, ly thân nhau từ đó cho tới nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Nay anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

Ý kiến của chị Phạm Hồng H: Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 đến 02 tháng đầu thì xảy ra cãi nhau thường xuyên do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống; đến khoảng tháng 6/2017, anh L còn đi ngoại tình chung sống với người phụ nữ khác nên vợ chồng ly thân nhau cho tới nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, nhất trí ly hôn với anh L.

- *Về con chung*: Anh L, chị H đều xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Toà án phải giải quyết.

- *Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác*: Anh L và chị H đều xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Toà án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng chị H vắng mặt không có lý do, nên Toà án không tiến hành hoà giải được vụ án.

** Tại phiên toà:*

- Nguyên đơn anh Đinh Đức L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có ý kiến:

+ *Về tố tụng*: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Lý Nhân. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; vắng mặt tại phiên họp, phiên toà lần thứ hai nên đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung*: Đề nghị giải quyết cho ly hôn giữa anh L, chị H theo quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình. Các đương sự không có con chung nên không phải giải quyết; Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Anh L phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do anh Đinh Đức L cung cấp, có cơ sở xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự. Tuy nhiên, bị đơn là chị Phạm Hồng H vắng mặt phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị H theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Đinh Đức L và chị Phạm Hồng H là hợp pháp, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam vào ngày 08/7/2016.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh L - chị H xảy ra nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình. Theo anh L, do vợ chồng không hợp nhau về tính cách nên về chung sống với nhau được một thời gian đã xảy ra mâu thuẫn, bất đồng trong cuộc sống nên thường xuyên cãi nhau. Chị H thì cho rằng, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, hơn nữa anh L còn quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn các đương sự đưa ra là khác nhau nhưng cả anh L và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được, vợ chồng đã sống ly thân kể từ tháng 5/2017 cho đến nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của anh L và quan điểm nhất trí ly hôn của chị H là có căn cứ, phù hợp với thực tế và pháp luật được quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh L, chị H không có con chung.

[4] Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, các Điều 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa anh Đinh Đức L và chị Phạm Hồng H.

2. Về án phí: Anh Đinh Đức L phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng. Đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0003601 ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- UBND xã B;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Huy